TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2023/HSST
Ngày 08 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, bà Phạm Thị Thuỷ
Thư ký phiên toà:
Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2023/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn Q** - Sinh năm 1996; Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn M, con bàn Cầm Thị V; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 05 năm về tội Cướp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị tạm giữ, giam từ 04/4/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Vì Văn K** - Sinh năm 1998; Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 8/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Vì Văn Sy, con bà Lò Thị M; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 04/4/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

**** Người có quyền lợi liên quan:*** Ông Vì Văn S - Sinh năm 1970; Bà Lò Thị M - Sinh năm 1973; Đều trú tại: Bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ ngày 04/4/2023 tổ công tác Công an xã Chiềng Khoong làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực bản Bó Luông, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã phát hiện một xe mô tô trên xe có 02 thanh niên đi theo hướng từ bản Bướm Ỏ đến bản Bó Luông, cùng xã Chiềng Khoong có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, tổ công tác đã ra tín hiệu dừng xe kiểm tra; người điều khiển xe là Lò Văn Q, người ngồi sau là Vì Văn K. Qua kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của K đang cầm 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng (K và Q khai nhận là Hồng phiến) vừa đi mua về, mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ 01 xe mô tô.

Ngày 04/4/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, tiến hành cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: *04 viên nén màu hồng thu giữ có khối lượng 0,43gam, trích 02 viên có khối lượng 0,22gam làm mẫu giám định ký hiệu Q, vật chứng còn lại 02 viên có khối lượng 0,21gam lưu kho ký hiệu L.*

Kết luận giám định số 746/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu ký hiệu Q gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,22gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,43gam, loại Methamphetamine".*

Quá trình điều tra các bị can khai nhận*:* Khoảng 19 giờ ngày 03/4/2023, Lò Văn Q đang ở nhà thì Vì Văn K đến chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Q rủ Kh cùng góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng thì K đồng ý, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26C1 - 206.40 của K chở K đến bản Bướm Ỏ, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy, trên đường đi Q nói với K có 50.000 đồng, thấy vậy K cũng đưa cho Q 50.000 đồng. Đến bản Bướm Ỏ, gặp một người thanh niên dân tộc Mông đang đi bộ ở ven đường, qua trò chuyện Q hỏi mua 100.000 đồng Hồng phiến thì được người này nhận tiền rồi đi khoảng 30 phút sau thì quay lại đưa cho Q một gói nilon màu xanh bên trong có 04 viên Hồng phiến. Sau khi nhận gói ma túy Q đưa cho K cầm rồi điều khiển xe chở K đi về. Đến 01 giờ ngày 04/4/2023 khi về đến bản Bó Luông, xã Chiềng Khoong thì bị tổ công tác của Công an xã Chiềng Khoong làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKSSM ngày 13 tháng 7 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã

để xét xử Lò Văn Q và Vì Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông các bị can khai nhận bán ma túy cho các bị can, quá trình điều tra do các bị can không biết tên tuổi cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Tại phiên toà kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 01 năm 10 tháng - 02 năm 02 tháng tù; xử phạt bị cáo Vì Văn Kh từ 01 năm 08 tháng - 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma tuý còn lại và vật chứng liên quan. Trả lại cho người có quyền lợi liên quan chiếc xe mô tô.

Miễn án phí hình sự cho các bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo và người có quyền lợi liên quan.

Tài liệu trong hồ sơ và tại phiên toà những người có quyền lợi liên quan anh Vì Văn S, chị Lò Thị M trình bày: Anh chị là bố mẹ đẻ của bị cáo Vì Văn K, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26C1 - 206.40 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm là tài sản chung của gia đình, gia đình mua vào năm 2019, đây là phương tiện duy nhất của gia đình, khi Khiêm mang xe đi mua ma tuý gia đình không biết. Anh chị đề nghị trả lại cho anh chiếc xe để làm phương tiện phục vụ sinh hoạt gia đình.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận và khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 04/4/2023; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định 746/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/4/2023 Lò Văn Q và Vì Văn K có hành vi cất giấu 0,43gam ma tuý, loại chất Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo Lò Văn Q có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 05 năm về tội Cướp tài sản

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Lò Văn Q có vai trò chính đã chủ động rủ rê, cùng góp tiền và diều khiển phương tiện đi mua ma tuý; bị cáo Vì Văn K là đồng phạm với vai trò giúp sức - Áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ, vai trò và nhân thân của các bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định được hiện nay các bị cáo đều sống chung với bố mẹ, không có tài sản riêng, gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma tuý còn lại và vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô là tài sản chung của gia đình bị cáo K, khi K dùng xe làm phương tiện thực hiện tội phạm bố mẹ bị cáo không biết, xe cũng không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng của vụ án khác, nên cần trả lại cho bố mẹ bị cáo.

[8] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông các bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do các bị cáo không xác định được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Lò Văn Q, Vì Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 02 năm 02 tháng (hai năm hai tháng) tù - Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2023.

- Xử phạt bị cáo Vì Văn K 01 năm 08 tháng (một năm tám tháng) tù - Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,21 gam Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,21gam Methamphetamine), 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 066054).

- Trả lại cho anh Vì Văn Sỹ, chị Lò Thị Muôn 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26C1 - 206.40.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 93/QĐ-VKSSM ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/7/2023 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/8/2023)./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
-Người có qllq;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn